

Số: 03 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 04 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 (gọi tắt là *Quyết định số 1300/QĐ-BYT*) và Quyết định số 1453/QĐ-BYT ngày 20/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về đính chính Quyết định số 1300/QĐ-BYT; Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng, củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế tuyến cơ sở đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực tại trạm y tế xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là *trạm y tế xã*);
- Nâng cao nhận thức về công tác chăm sóc sức khỏe, bảo vệ môi trường, phòng, chống dịch, bệnh trong cộng đồng; cung cấp dịch vụ y tế đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân;
- Thực hiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại tất cả các trạm y tế trong lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân; phòng, chống dịch bệnh có hiệu quả, chăm sóc sức khỏe ban đầu và nâng cao chất lượng dân số.

2. Mục tiêu cụ thể

- Giai đoạn 2023 – 2028: Phấn đấu đạt 100% (170 xã, phường, thị trấn) đạt tiêu chuẩn cơ bản của Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã, trong đó ưu tiên tập trung tại các xã nằm trong kế hoạch xây dựng nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu của tỉnh giai đoạn đến năm 2025;
- Giai đoạn 2029 – 2030: Tiếp tục hoàn thiện các tiêu chuẩn Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã nhằm củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động tuyến y tế cơ sở.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Chỉ tiêu thực hiện

a) Giai đoạn 2023 – 2028:

- Năm 2023: Rà soát các xã, phường, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã. Kiện toàn Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn

hóa” các cấp, chuẩn bị nhân lực, vật lực để thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2030 trong thời gian tới.

- Năm 2024: 52% xã, phường, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã;
- Năm 2025: 64% xã, phường, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã;
- Năm 2026: 75% xã, phường, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã;
- Năm 2027: 87% xã, phường, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã;
- Năm 2028: 100% xã, phường, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.

Danh sách cụ thể các xã được thực hiện theo kế hoạch hàng năm *(sẽ được cập nhật báo cáo từng năm triển khai thực hiện)*.

b) Giai đoạn 2029 – 2030: củng cố phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động tuyến y tế cơ sở:

- Tiếp tục hoàn thiện 100% xã, phường, thị trấn đạt các tiêu chuẩn của Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã;
- Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, chất lượng các dịch vụ y tế cơ sở và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

2. Giải pháp về chuyên môn nghiệp vụ

a) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với việc thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc nội dung Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới; Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới; Kế hoạch 7315/KH-UBND ngày 16/7/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện Kế hoạch số 173-KH/TU ngày 10/4/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân trong tình hình mới;

- Kiện toàn và phát huy vai trò Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các cấp; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời hướng dẫn, chấn chỉnh để tránh hình thức trong quá trình thực hiện;

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; xây dựng chương trình hành động của cấp ủy để thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã đến năm 2030, coi nhiệm vụ thực hiện xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế là một nhiệm vụ trọng tâm của địa phương đến năm 2030. Hằng năm,

đưa chỉ tiêu thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã vào kế hoạch đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, bố trí nguồn kinh phí cho trạm y tế;

- Xây dựng kế hoạch cụ thể giai đoạn đến năm 2030 và từng năm để triển khai thực hiện các hoạt động nhằm đạt chỉ tiêu số xã được công nhận đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã; kế hoạch chi tiết phù hợp với từng địa phương để có tính khả thi, có sự phân công cụ thể và quy định rõ ràng về thời gian hoàn thành;

- Ủy ban nhân dân các cấp thường xuyên chỉ đạo, tổ chức thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.

b) Công tác thông tin, giáo dục và truyền thông

- Tổ chức tốt công tác tuyên truyền nội dung củng cố y tế cơ sở, phát động thành phong trào xây dựng xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã đến các cấp, các ngành, đoàn thể và toàn thể Nhân dân. Vận động Nhân dân tích cực đóng góp, tham gia các hoạt động tại địa phương như: Làm vệ sinh môi trường, xử lý chất thải, tạo nguồn nước sạch, từng bước nâng cao nhận thức làm thay đổi hành vi có lợi cho sức khỏe của nhân dân. Tuyên truyền thực hiện công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện;

- Triển khai mạnh mẽ và đồng bộ các hoạt động thông tin, giáo dục và truyền thông về các nội dung trong Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã gắn với các nội dung xây dựng nông thôn mới tại các huyện. Công tác tuyên truyền được tiến hành dưới nhiều hình thức như: Đưa tin trên truyền hình; phát tin trên đài truyền thanh xã, phường, thị trấn; tuyên truyền trong các hội nghị, hội thảo, các buổi nói chuyện chuyên đề, trong các cuộc họp, trong sinh hoạt khu phố, ấp, tổ dân phố;

- Công tác tuyên truyền phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, kịp thời, đồng bộ giữa cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể để giúp cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nhận thức rõ hơn về vai trò của y tế cơ sở cùng trách nhiệm của cá nhân trong việc xây dựng y tế cơ sở và chăm sóc sức khỏe tại cộng đồng. Trên cơ sở đó tạo được sức mạnh tổng hợp để xây dựng công tác y tế theo Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã, đảm bảo thực hiện hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho nhân dân.

c) Đào tạo, bồi dưỡng, củng cố nguồn nhân lực

- Đào tạo bổ sung kiến thức quản lý, bồi dưỡng nâng cao năng lực nhân viên y tế tuyến xã; bổ sung nguồn nhân lực bảo đảm về chất lượng, số lượng theo Đề án vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Tăng cường công tác chỉ đạo tuyến, luân chuyển cán bộ có chuyên môn cao từ tuyến trên về hỗ trợ cơ sở y tế tuyến dưới nhằm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh theo Quyết định số 1816/QĐ-BYT ngày 26/5/2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Phê duyệt Đề án “cử cán bộ chuyên môn luân phiên từ bệnh viện tuyến trên về hỗ trợ các bệnh viện tuyến dưới nhằm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh”;

- Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định chế độ hỗ trợ nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025.

d) Nâng cao chất lượng hoạt động y tế tuyến xã

- Nâng cao năng lực công tác y tế dự phòng, tạo bước chuyển biến rõ nét về năng lực dự báo, cảnh báo sớm, giám sát, phát hiện các bệnh truyền nhiễm, chủ động ứng phó với các tình huống khẩn cấp; tăng cường quản lý các bệnh không lây nhiễm; cải thiện chất lượng các yếu tố ảnh hưởng tới sức khỏe (*môi trường, dinh dưỡng, thực phẩm, nước sinh hoạt...*) góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các trạm y tế xã, phường, thị trấn, tập trung vào các nhiệm vụ chính thuộc lĩnh vực y tế dự phòng và chăm sóc sức khỏe ban đầu: Theo dõi, tư vấn về sức khỏe; chăm sóc giảm nhẹ; phục hồi chức năng; y học cổ truyền; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, người lao động, bà mẹ và trẻ em; mở rộng phạm vi triển khai quản lý, điều trị ngoại trú một số bệnh không lây nhiễm; lập hồ sơ khám, quản lý sức khỏe cho người dân trên địa bàn; tăng cường kiểm soát chất lượng an toàn thực phẩm; quản lý chất lượng nước sạch; phòng, chống HIV/AIDS; Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, giảm tỷ lệ mất cân bằng giới tính; tăng cường hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe.

- Triển khai xây dựng mô hình thí điểm trạm y tế tuyến xã hoạt động theo nguyên lý y học gia đình làm nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng bệnh và khám, chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn.

- Duy trì 100% khu phố, ấp có nhân viên y tế và dân số hoạt động.

- Kien toan cong tac quan ly y te tu nhan tham gia cac hoat dong ve cung ung cac dich vu y te dự phòng như: Tiêm chủng, dinh dưỡng, quản lý, điều trị bệnh không lây nhiễm, các dịch vụ phòng ngừa, kiểm soát bệnh truyền nhiễm (*diệt côn trùng, khử trùng, khử khuẩn*), sản xuất trang thiết bị, vật tư y tế, phương tiện phòng hộ và các dịch vụ về y tế dự phòng khác.

đ) Đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị cho trạm y tế

- Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch 7315/KH-UBND ngày 16/7/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện Kế hoạch số 173-KH/TU ngày 10/4/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân trong tình hình mới; lồng ghép việc thực hiện nội dung Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã với Chương trình MTQG (*Mục tiêu quốc gia*) giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 và Kế hoạch số 8264/KH-UBND ngày 19/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- Tranh thủ sự đầu tư về kinh phí từ Trung ương, nguồn ngân sách các cấp, kinh phí đầu tư từ nguồn vốn vay, viện trợ và huy động nguồn lực xã hội hóa để cải tạo, nâng cấp, xây mới cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị y tế cho trạm y tế tuyến xã;

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; phát huy vai trò của các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội, các tổ chức đoàn thể và cá nhân trong việc tham gia thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã;

- *“Tăng cường chi, đầu tư cho y tế cơ sở gắn với đổi mới cơ chế tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước”* để phù hợp với các định hướng đổi mới trong cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập tại Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư Về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới.

e) Mở rộng diện bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, các doanh nghiệp, nhà trường tham gia bảo hiểm y tế nhằm tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân theo lộ trình của Chính phủ; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo hiểm y tế, xử lý vi phạm pháp luật về bảo hiểm y tế theo quy định.

g) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động y tế cơ sở

- Ứng dụng và phát triển nền tảng xét nghiệm, nền tảng quản lý tiêm chủng đảm bảo cho mọi người dân truy cập thuận tiện, đầy đủ thông tin về lịch tiêm chủng, lựa chọn vắc xin, cung cấp dịch vụ tiêm, nhắc lịch tiêm chủng, theo dõi sau tiêm.

- Hoàn thiện phần mềm thống kê, báo cáo, phân tích tình hình bệnh truyền nhiễm trên địa bàn tỉnh để giúp xây dựng các kế hoạch, đề án can thiệp hiệu quả vào công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

- Hoàn thiện hệ thống số sức khỏe điện tử của mỗi người dân trên địa bàn tỉnh; phấn đấu từ năm 2025 trở đi, trên 95% dân số toàn tỉnh được quản lý sức khỏe điện tử và đảm bảo đưa vào ứng dụng thực tiễn trong công tác theo dõi, quản lý sức khỏe, kết nối liên thông khi tham gia khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai hiệu quả công tác khám, chữa bệnh từ xa tại các tuyến theo Quyết định số 2628/QĐ-BYT ngày 22/6/2020 của Bộ Y tế phê duyệt Đề án “Khám, chữa bệnh từ xa” giai đoạn 2020 - 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành giai đoạn tới năm 2030.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Thời gian đăng ký xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế hằng năm

Trong tháng 11, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ vào kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

của địa phương đăng ký với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Y tế) số lượng phường, xã dự kiến đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã cho năm sau.

2. Thời gian thực hiện hàng năm

a) Cấp xã: Tự tổ chức đánh giá, đăng ký về việc thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã, hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị với cơ quan quản lý cấp huyện (Phòng Y tế và Trung tâm Y tế) xét công nhận trong tháng 10.

b) Cấp huyện: Trên cơ sở hồ sơ của cấp xã đề nghị, Tổ thư ký kiểm tra, thẩm định Hội đồng tuyến huyện sẽ họp xét xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế, tổng hợp hồ sơ, gửi về Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ) trong tháng 11.

c) Cấp tỉnh: Tổng hợp, rà soát, đánh giá và thẩm định tất cả hồ sơ do tuyến huyện chuyển lên. Tổ Thư ký cấp tỉnh tham mưu tổ chức họp Hội đồng, thẩm định hồ sơ trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ra Quyết định công nhận xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế trong tháng 12.

Lưu ý: Riêng năm 2023, các huyện, thành phố báo cáo Hội đồng cấp tỉnh số lượng các xã, phường, thị trấn có khả năng đạt Tiêu chí quốc gia về y tế trong năm 2024 của địa phương và nêu những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Bộ tiêu chí trước ngày 30/12/2023.

3. Nội dung thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã và các chỉ tiêu cần đạt

a) Lồng ghép việc tổ chức thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã phù hợp thực tế và đúng kế hoạch xây dựng nông thôn mới của các cấp Đảng, chính quyền địa phương đang tổ chức chỉ đạo xây dựng thực hiện nông thôn mới giai đoạn đến năm 2025.

b) Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 được áp dụng để đánh giá các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân của các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi chung là xã). Nội dung Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã gồm 10 Tiêu chí, trong đó có 47 chỉ tiêu và 100 điểm (thực hiện theo Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế).

4. Yêu cầu

a) Xã được công nhận đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế cần đạt đầy đủ các yêu cầu sau:

- Đạt từ 80% tổng điểm trở lên;
- Số điểm trong mỗi tiêu chí phải đạt từ 50% số điểm của tiêu chí đó trở lên. Không bị “điểm liệt”.

b) Xã đạt tiêu chuẩn xây dựng nông thôn mới nâng cao tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 cần đạt đầy đủ các yêu cầu về y tế (Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 28/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh):

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (*áp dụng đạt cho cả nam và nữ*): $\geq 95\%$;

- Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe (*áp dụng đạt cho cả nam và nữ*): $\geq 90\%$;

- Tỷ lệ người dân tham gia và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa (*áp dụng đạt cho cả nam và nữ*): ≥ 40 ;

- Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử: $\geq 90\%$.

- “Đảm bảo đạt yêu cầu của các tiêu chí về lĩnh vực y tế theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới đến năm 2030 của tỉnh Đồng Nai”.

- “Đảm bảo đạt yêu cầu của các tiêu chí về lĩnh vực y tế theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao đến năm 2030 của tỉnh Đồng Nai. Nếu xã chọn kiểu mẫu lĩnh vực Y tế thì đạt các tiêu chí thuộc nhóm lĩnh vực về Y tế”.

c) Xã đạt tiêu chuẩn xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 cần đạt đầy đủ các yêu cầu về y tế (*Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 28/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh*):

- Trạm y tế xã đủ điều kiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế: Đạt;

- Tỷ lệ trẻ em < 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (*chiều cao theo tuổi*): $\leq 11\%$;

- Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe (*áp dụng đạt cho cả nam và nữ*): $\geq 95\%$;

- Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử: $\geq 95\%$.

- Cung cấp đầy đủ hóa chất, vật tư y tế, vắc-xin... cho trạm y tế thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế. Đảm bảo đủ thuốc khám bệnh bảo hiểm y tế tại trạm y tế.

- Chỉ đạo Trung tâm Y tế các huyện, thành phố hướng dẫn các nội dung của Bộ tiêu chí quốc gia y tế xã giai đoạn đến năm 2030 đến các Khoa, Phòng nghiệp vụ có liên quan; Trạm Y tế các xã, phường, thị trấn để nghiên cứu thực hiện đúng quy định. Đồng thời chỉ đạo Trung tâm Y tế các huyện, thành phố cử cán bộ chuyên môn hỗ trợ Trạm Y tế các xã, phường, thị trấn tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn theo chức năng nhiệm vụ được giao; hỗ trợ Trạm Y tế xã, phường, thị trấn xây dựng, củng cố hoàn thiện các hồ sơ, sổ sách đề nghị công nhận xã đạt chuẩn Tiêu chí quốc gia về y tế đảm bảo theo yêu cầu tại Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

5. Chế độ báo cáo

Hàng năm, trước ngày 15 tháng 01, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện báo cáo tình hình, kết quả thực hiện của năm trước về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Y tế theo quy định.

IV. KINH PHÍ

Từ nguồn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương (Bao gồm: Ngân sách cấp tỉnh; ngân sách huyện, thành phố và ngân sách xã, phường, thị trấn); lồng ghép từ Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025, Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; các Chương trình, dự án khác có cùng mục tiêu thực hiện trên địa bàn tỉnh; kinh phí đầu tư từ nguồn vốn vay, viện trợ; vốn tín dụng; vốn từ các doanh nghiệp; huy động nguồn lực xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế (là cơ quan thường trực của Hội đồng xét công nhận xã, phường, thị trấn đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã)

a) Là đầu mối chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn đến năm 2030. Tham mưu, thực hiện trình tự đánh giá, xét công nhận xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế theo hướng dẫn tại Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030;

b) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai các nội dung của kế hoạch thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã đạt hiệu quả. Đề xuất với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành liên quan cơ chế chính sách thông qua các đề án, dự án đầu tư xây mới, sửa chữa, nâng cấp, mua sắm trang thiết bị y tế;

c) Theo dõi, giám sát, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch tại các sở, ban, ngành liên quan, các huyện, thành phố; trình Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn Hội đồng xét công nhận xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 khi có thay đổi;

d) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện nhằm đạt mục tiêu tỷ lệ các xã được công nhận đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã theo từng giai đoạn; thẩm định xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế;

đ) Đánh giá kết quả định kỳ hằng năm, thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận các xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo từng giai đoạn với Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Y tế.

2. Sở Tài chính

a) Tham mưu cấp thẩm quyền bố trí dự toán ngân sách địa phương thực hiện kế hoạch theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành;

b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Y tế về dự toán kinh phí lồng ghép từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, các Chương trình, Đề án để thực

hiện kế hoạch; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng kinh phí theo quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Trên cơ sở đề xuất của Sở Y tế, các cơ quan, đơn vị, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Y tế và các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn đầu tư công (*ngân sách tỉnh*) cho các dự án lĩnh vực y tế theo quy định của Luật Đầu tư công nhằm xây dựng và phát triển hệ thống y tế cơ sở trên địa bàn tỉnh, hoàn thiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.

4. Sở Nội vụ

Phối hợp Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hoàn chỉnh cơ cấu tổ chức, bộ máy, nhân lực cho tuyến y tế cơ sở và công tác đào tạo cán bộ y tế đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh cho nhân dân từ nay đến năm 2030.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp Sở Y tế thực hiện Chương trình y tế trường học, tiêm chủng mở rộng, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan lồng ghép các nội dung trong Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã vào việc thực hiện các phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và “Gia đình văn hóa”...

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp Sở Y tế, hướng dẫn, chỉ đạo tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động y tế cơ sở, nhất là việc thống nhất chọn sử dụng, cài đặt phần mềm khám chữa bệnh từ xa.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan trong triển khai, giám sát, kiểm tra việc thực hiện các tiêu chí về môi trường phù hợp với các quy định hiện hành.

9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, tổng hợp nguồn vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới hằng năm theo đề xuất của các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trình cấp có thẩm quyền quyết định; nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ mạng lưới y tế cơ sở, đảm bảo chăm sóc sức khỏe người dân; hiệu quả phòng chống bệnh lây nhiễm, truyền nhiễm; cải thiện sức khỏe, dinh dưỡng của phụ nữ và trẻ em theo quy định.

10. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Phối hợp Sở Y tế và các ngành liên quan triển khai việc chăm sóc sức khỏe cho các đối tượng chính sách, triển khai chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng cho người khuyết tật, chương trình chăm sóc sức khỏe trẻ em và người cao tuổi.

11. Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng, tăng thời lượng phát sóng, bài viết, đưa tin các cuộc tọa đàm, phóng sự về công tác thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; kịp thời đưa tin về các cá nhân, tập thể thực hiện tốt công tác xây dựng xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế.

12. Bảo hiểm xã hội tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức vận động, tuyên truyền về chính sách bảo hiểm y tế, nhất là quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của người tham gia bảo hiểm y tế;

b) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo hiểm y tế; phối hợp Sở Y tế trong công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo hiểm y tế theo quy định.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện trong hệ thống ngành dọc; thường xuyên phối hợp với chính quyền, ngành chuyên môn cùng cấp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân thực hiện các tiêu chí quốc gia về y tế xã; tham gia giám sát, phản biện xã hội việc tổ chức triển khai xây dựng y tế xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

14. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

a) Tham mưu cấp ủy cùng cấp xây dựng chương trình hành động thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã đến năm 2030, xem nhiệm vụ xây dựng xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế là một nhiệm vụ trọng tâm của địa phương đến năm 2030. Hằng năm, đưa chỉ tiêu xây dựng Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, bố trí nguồn kinh phí cho trạm y tế;

b) Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng tình hình y tế xã hiện nay so với Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030;

c) Xây dựng kế hoạch thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030, tổ chức thông tin tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở và từng năm để triển khai thực hiện các hoạt động nhằm đạt chỉ tiêu xã được công nhận đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã; kế hoạch chi tiết phù hợp với địa phương để có tính khả thi, có sự phân công cụ thể và quy định rõ ràng về thời gian hoàn thành;

d) Chỉ đạo, hướng dẫn các xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch, giải pháp và triển khai thực hiện các hoạt động nhằm thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã theo hướng dẫn;

đ) Bố trí nguồn lực từ ngân sách huyện, thành phố và ngân sách xã, phường, thị trấn đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ chuyên môn, trang thiết bị nội thất và đồ dùng thông dụng cho các trạm y tế xã, phường, thị trấn; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ y tế trên địa bàn đảm bảo đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã;

e) Chỉ đạo Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 của địa phương theo đúng tiến độ; thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân;

g) Thực hiện trình tự đánh giá, xét công nhận xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế theo hướng dẫn tại Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030;

h) Có trách nhiệm tổ chức thẩm định, đánh giá các tiêu chí theo đúng quy định; chịu trách nhiệm về tính chính xác kết quả thẩm định khi đề nghị xét công nhận xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế;

i) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã trên địa bàn quản lý.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn đến năm 2030. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (Báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (Báo cáo);
- Q. Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh, các tổ chức CT-XH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Công TTĐT tỉnh, KGVX.

<Tai T01.2024>

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng